

DANH MỤC 1

Thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

CẤP THỰC HIỆN: CẤP TRUNG ƯƠNG

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
1	1.011659	Phê duyệt biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền do tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan xây dựng	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
2	1.011657	Chấp thuận việc khai thác, sử dụng quyền dịch các tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại.	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
3	1.011654	Thủ tục chấp thuận sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
4	1.011658	Chấp thuận việc khai thác, sử dụng quyền sao chép để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
5	1.011656	Chấp thuận cho tổ chức phi lợi nhuận có hoạt động hoặc chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ cho người khuyết tật trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, đọc thích nghi và tiếp cận thông tin thực hiện quyền sao chép, phân phối, biểu diễn, truyền đạt tác	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
		phẩm dưới định dạng bản sao dễ tiếp cận của tác phẩm				
6	1.011655	Thủ tục chấp thuận sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện quản lý quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
7	1.011653	Thủ tục Xóa tên tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
8	1.011652	Thủ tục Ghi nhận tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
9	1.005160	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả	X	
10	1.003948	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
11	1.003922	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
12	1.003801	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
13	1.003780	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
14	1.003751	Thủ tục cấp bản kết quả đạt yêu cầu kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền tác giả, quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
15	1.001709	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
16	1.001682	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả	X	
17	1.001661	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả	X	
18	2.000752	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả	X	
19	1.001614	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả	X	
20	1.001583	Thủ tục hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan	Bản quyền tác giả	Cục Bản quyền tác giả		X
21	1.014463	Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương	Báo chí	Cục Báo chí	X	
22	1.014462	Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với cơ quan, tổ chức ở Trung ương	Báo chí	Cục Báo chí	X	
23	1.010693	Cấp lại thẻ nhà báo	Báo chí	Cục Báo chí	X	
24	1.010692	Đổi thẻ nhà báo	Báo chí	Cục Báo chí	X	
25	1.010691	Cấp thẻ nhà báo	Báo chí	Cục Báo chí	X	
26	1.009384	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin (trung ương)	Báo chí	Cục Báo chí	X	
27	1.009383	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí	X	

STT	Mã TTTC	Tên TTTC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
28	1.009379	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in, giấy phép hoạt động tạp chí in, giấy phép hoạt động báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí điện tử, giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí	X	
29	1.009382	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí	X	
30	1.009381	Văn bản chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương	Báo chí	Cục Báo chí	X	
31	1.009380	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương	Báo chí	Cục Báo chí	X	
32	1.009378	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo in, giấy phép hoạt động tạp chí in, giấy phép hoạt động báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí điện tử, giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí, giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử, giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí	X	
33	1.009376	Cấp giấy phép xuất bản bản tin (trung ương)	Báo chí	Cục Báo chí	X	
34	1.009369	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động báo điện tử	Báo chí	Cục Báo chí		X
35	1.009373	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động tạp chí in và tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
36	1.009372	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động báo in và báo điện tử	Báo chí	Cục Báo chí		X
37	1.009371	Cấp giấy phép mở chuyên trang của báo điện tử, tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí		X
38	1.009370	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động tạp chí điện tử	Báo chí	Cục Báo chí		X
39	1.009368	Cấp giấy phép xuất bản phụ trương	Báo chí	Cục Báo chí		X
40	1.009367	Cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí	Báo chí	Cục Báo chí		X
41	1.009366	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động tạp chí in	Báo chí	Cục Báo chí		X
42	1.009365	Cấp, cấp lại giấy phép hoạt động báo in	Báo chí	Cục Báo chí		X
43	2.001788	Cho phép hợp báo nước ngoài (Trung ương)	Báo chí	Cục Báo chí	X	
44	2.000383	Cho phép hợp báo trong nước (Trung ương)	Báo chí	Cục Báo chí	X	
45	1.000059	Thỏa thuận bổ nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí	Báo chí	Cục Báo chí		X
46	1.014621	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao di sản tư liệu trong Danh mục của UNESCO	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
47	1.014618	Thủ tục bồi hoàn chi phí thực hiện việc đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam từ nước ngoài về nước (trung ương)	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
48	1.014617	Thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước; xác nhận di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia nhập khẩu không vì mục đích lợi nhuận	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
49	1.014620	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao di sản tư liệu trong Danh mục quốc gia về di sản tư liệu (trung ương)	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
50	1.014619	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao bảo vật quốc gia	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
51	1.013800	Thủ tục cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu (trung ương)	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
52	2.000991	Thủ tục cấp giấy phép mang di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
53	1.000783	Thủ tục cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh của bảo tàng	Di sản văn hóa	Cục Di sản văn hóa	X	
54	1.011499	Thủ tục công nhận đủ điều kiện phân loại phim phổ biến trên không gian mạng	Điện ảnh	Cục Điện ảnh	X	
55	1.011453	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức chương trình phim và tuần phim tại Việt Nam	Điện ảnh	Cục Điện ảnh	X	
56	1.011452	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức liên hoan phim, liên hoan phim chuyên ngành, chuyên đề, giải thưởng phim, cuộc thi phim tại Việt Nam	Điện ảnh	Cục Điện ảnh	X	
57	1.011451	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim	Điện ảnh	Cục Điện ảnh	X	
58	1.011450	Thủ tục cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ quay phim sử dụng bối cảnh tại Việt Nam	Điện ảnh	Cục Điện ảnh	X	
59	1.000822	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành trước khi xuất khẩu đối với văn hóa phẩm là các bản ghi âm, ghi hình trong quá trình sản xuất phim tại Việt Nam của tổ	Điện ảnh	Cục Điện ảnh		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
		chức, cá nhân nước ngoài không nhằm mục đích kinh doanh				
60	1.014628	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành, giải thể hoặc phá sản	Du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	X	
61	1.004610	Thủ tục thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của cơ quan du lịch nước ngoài, tổ chức du lịch quốc tế và khu vực	Du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	X	
62	1.004602	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	X	
63	1.004598	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	X	
64	1.004591	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	X	
65	1.004566	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 4 sao, 5 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	Du lịch	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam		X
66	1.004617	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu máy trò chơi điện tử có cài đặt chương trình trả thưởng dành cho người nước ngoài và thiết bị chuyên dùng cho trò chơi ở sòng bạc	Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa	Vụ Kế hoạch, Tài chính	X	
67	1.003498	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp Trung ương	Hoạt động mua bán	Vụ Kế hoạch, Tài chính		X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến		
					Toàn trình	Một phần	
			quốc tế chuyên ngành văn hóa				
68	1.006401	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	X		
69	2.000500	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	X		
70	2.000498	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	X		
71	2.000492	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	X		
72	2.000483	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	X		
73	1.000992	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập và hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	Hợp tác quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	X		
74	1.013446	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành trước khi xuất khẩu đối với văn hóa phẩm là tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh không nhằm mục đích kinh doanh	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm			X
75	2.001509	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu nhằm mục đích kinh doanh	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X		

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
76	1.003283	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
77	1.003209	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
78	1.003169	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
79	1.002090	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài tổ chức tại Việt Nam không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
80	1.002080	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức tại Việt Nam đưa ra nước ngoài đối với: - Triển lãm do các tổ chức ở trung ương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại; - Triển lãm do tổ chức thuộc 02 tỉnh, thành phố trở lên liên kết đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
81	1.002069	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức tại Việt Nam đưa ra nước ngoài đối với: - Triển lãm do các tổ chức ở trung ương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại; - Triển lãm do tổ chức thuộc 02 tỉnh, thành phố trở lên liên kết đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
82	1.002027	Thủ tục cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do tổ chức quốc tế, tổ chức nước ngoài tổ chức tại Việt Nam không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	

STT	Mã TTTC	Tên TTTC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
83	2.000887	Thủ tục thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở Trung ương, các tổ chức thuộc 02 tỉnh, thành phố trở lên liên kết tổ chức tại Việt Nam không vì mục đích thương mại	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
84	1.001885	Thủ tục tiếp nhận thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan với danh nghĩa đại diện cho quốc gia Việt Nam	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
85	1.000768	Thủ tục tiếp nhận thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm là tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh không nhằm mục đích kinh doanh	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
86	1.000066	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
87	1.000040	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm	Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Triển lãm	X	
88	1.013445	Thủ tục kiểm tra chuyên ngành trước khi xuất khẩu đối với văn hóa phẩm là các bản ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn không nhằm mục đích kinh doanh	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn		X
89	1.009395	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn	X	

STT	Mã TTTC	Tên TTTC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
90	1.009396	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn	X	
91	1.000747	Thủ tục tiếp nhận thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm là các bản ghi âm, ghi hình về nghệ thuật biểu diễn không nhằm mục đích kinh doanh	Nghệ thuật biểu diễn	Cục Nghệ thuật biểu diễn	X	
92	1.014774	Thủ tục sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo (cấp Trung ương)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
93	1.014773	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình chuyên quảng cáo	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
94	1.014631	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
95	2.002734	Thông báo thông tin liên hệ của tài khoản mạng xã hội/trang cộng đồng/kênh nội dung/nhóm cộng đồng của cơ quan báo chí	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
96	2.002733	Thông báo thông tin liên hệ của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài cung cấp thông tin xuyên biên giới vào Việt Nam	Phát thanh, truyền hình	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
			và thông tin điện tử			
97	1.010839	Thủ tục thông báo thông tin liên hệ của tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ quảng cáo trên mạng tại Việt Nam	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
98	2.002181	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
99	2.001789	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Trung ương)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
100	1.004330	Cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
101	1.004321	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
102	1.004266	Cấp Giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
103	1.004255	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
104	1.004250	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
105	1.004233	Gia hạn Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
106	1.004231	Cấp lại Giấy phép biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
107	1.004230	Cấp lại Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
108	1.004213	Cấp lại Giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
109	1.004104	Thủ tục công bố chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình	Phát thanh, truyền hình	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
			và thông tin điện tử			
110	2.001677	Cấp Quyết định phát hành trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
111	1.002790	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
112	2.001169	Gia hạn giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
113	2.001168	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
114	2.001167	Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ mạng xã hội trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
115	1.002769	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Trung ương)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
116	2.001106	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Trung ương)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
117	2.001082	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp (Trung ương)	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
118	1.002135	Sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sản xuất kênh chương trình trong nước	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
119	1.002044	Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
120	1.002029	Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
121	1.002019	Sửa đổi, bổ sung Quyết định phát hành trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
122	1.002011	Cấp lại Quyết định phát hành trò chơi điện tử G1 trên mạng	Phát thanh, truyền hình	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
			và thông tin điện tử			
123	1.002008	Cấp Giấy phép biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
124	1.000848	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
125	1.000836	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
126	1.000819	Cấp giấy chứng nhận đăng ký danh mục nội dung trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
127	1.000805	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký danh mục nội dung trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	
128	1.000030	Sửa đổi, bổ sung giấy phép biên tập kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
129	1.004671	Thủ tục thẩm định sản phẩm quảng cáo theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	Quảng cáo	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	X	
130	1.014697	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục, thế giới tổ chức tại Việt Nam cho người khuyết tật; giải thi đấu thể thao quần chúng cấp quốc gia	Thể dục thể thao	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	X	
131	1.014698	Thủ tục phê duyệt kế hoạch, chương trình phát triển thể thao chuyên nghiệp của môn thể thao	Thể dục thể thao	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	X	
132	1.003819	Thủ tục đăng cai tổ chức Đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; Đại hội thể thao toàn quốc	Thể dục thể thao	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	X	
133	1.003716	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch, giải thi đấu vô địch trẻ từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; giải thi đấu vô địch quốc gia, giải thi đấu vô địch trẻ quốc gia hàng năm từng môn thể thao	Thể dục thể thao	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	X	
134	2.001057	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội thể thao quốc gia	Thể dục thể thao	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	X	
135	1.012528	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại đơn vị văn hóa, nghệ thuật thuộc các bộ)	Thi đua – Khen thưởng	Vụ Tổ chức cán bộ	-	-
136	1.012529	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại đơn vị văn hóa, nghệ thuật thuộc các bộ)	Thi đua – Khen thưởng	Vụ Tổ chức cán bộ	-	-

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
137	1.002779	Thủ tục trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	Thông tin đối ngoại	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	X	
138	2.002838	Thủ tục hỗ trợ sáng tác tác phẩm văn học (cấp Trung ương)	Văn học	Cục Nghệ thuật biểu diễn	X	
139	2.002837	Thủ tục lựa chọn đề cương để hỗ trợ viết, sáng tác tác phẩm văn học (cấp Trung ương)	Văn học	Cục Nghệ thuật biểu diễn	X	
140	1.004375	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
141	2.001782	Chấp thuận miễn nhiệm, cách chức tổng giám đốc (giám đốc), tổng biên tập nhà xuất bản	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành		X
141	1.004348	Chấp thuận bổ nhiệm tổng giám đốc (giám đốc), tổng biên tập nhà xuất bản	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành		X
143	1.004340	Đăng ký hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
144	1.004260	Cấp lại giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
145	1.004251	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
146	1.004245	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
147	1.004236	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
148	1.004235	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
149	1.004216	Cấp giấy xác nhận đăng ký xuất bản	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
150	2.001753	Cấp giấy phép hoạt động in (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
151	1.004146	Cấp giấy xác nhận đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
152	1.004144	Cấp đổi giấy phép thành lập nhà xuất bản	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
153	2.001749	Cấp lại giấy phép hoạt động in (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
154	1.004133	Cấp lại chứng chỉ hành nghề biên tập (trường hợp bị mất hoặc hư hỏng)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
155	2.001747	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp Trung ương).	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
156	1.004119	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp Trung ương)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
157	1.004113	Cấp lại chứng chỉ hành nghề biên tập (trường hợp bị thu hồi)	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
158	1.004111	Cấp giấy phép thành lập nhà xuất bản	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
159	1.004102	Cấp chứng chỉ hành nghề biên tập	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
160	2.001727	Khai báo nhập khẩu thiết bị in	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	
161	1.003609	Cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm	Xuất Bản, In và Phát hành	Cục Xuất Bản, In và Phát hành	X	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan trực tiếp thực hiện	Cung cấp DVC trực tuyến	
					Toàn trình	Một phần
162	1.012436	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật (đối với Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương)	Thi đua – Khen thưởng	Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương	-	-
163	1.012435	Thủ tục xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật (đối với Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương)	Thi đua – Khen thưởng	Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương	-	-

Ghi chú: 04 thủ tục hành chính STT 135, 136, 162, 163 thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan, đơn vị, không đảm bảo các tiêu chí thực hiện dịch vụ công trực tuyến.